|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  Số: 584/NQ-UBTVQH15 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2022* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách trung ương năm 2022 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 72/2020/QH14 và Luật số 03/2022/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Nghị quyết số 34/2021/QH15 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và Nghị quyết số 40/2021/QH15 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2022;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 268/TTr-CP ngày 9 tháng 8 năm 2022 và Báo cáo số 288/BC-CP ngày 28 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ, Báo cáo thẩm tra số 721/BC-UBTCNS15 ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban Tài chính, Ngân sách về danh mục, mức vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; điều chỉnh, bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển năm 2022 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách trung ương năm 2022**

1. Giảm dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách trung ương trong nước **2.925,749 tỷ đồng** của 09 Bộ, cơ quan trung ương và 02 địa phương để bổ sung dự toán tương ứng cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam và Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

2. Giảm dự toán chi đầu tư phát triển vốn nước ngoài **424,402 tỷ đồng** của 02 Bộ và 03 địa phương để bổ sung dự toán 209,988 tỷ đồng cho 06 địa phương. Số vốn điều chỉnh giảm còn lại là 214,414 tỷ đồng, giao Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định khi đáp ứng đủ điều kiện bổ sung dự toán theo quy định.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo Nghị quyết này)*

**Điều 2.** **Bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách trung ương năm 2022 từ nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội**

1. Bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách trung ương trong nước **19.570,446** tỷ đồng cho 10 Bộ, cơ quan trung ương và 36 địa phương để thực hiện nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

2. Bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách trung ương trong nước **18.584,907** tỷ đồngđể thực hiện các nhiệm vụ: hỗ trợ lãi suất 2%/năm thông qua hệ thống ngân hàng thương mại, hỗ trợ lãi suất, cho vay, cấp bù lãi suất và phí quản lý để thực hiện chính sách cho vay ưu đãi của Ngân hàng Chính sách xã hội, cấp vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch theo quy định tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết này)*

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Chính phủ chỉ đạo thực hiện điều chỉnh, bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách trung ương năm 2022 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 29/2021/QH15 của Quốc hội, bảo đảm đúng mục đích, đạt hiệu quả. Chính phủ chịu trách nhiệm về các thông tin số liệu, danh mục dự án và mức vốn bố trí cho từng nhiệm vụ, dự án theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban Tài chính, Ngân sách, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Kiểm toán nhà nước, trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình, giám sát, kiểm toán việc thực hiện Nghị quyết này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như khoản 2 Điều 3;  - Chủ tịch, các PCTQH, Ủy viên UBTVQH;  - Thủ tướng; các Phó Thủ tướng Chính phủ;  - UBTWMTTQVN;  - VPTƯ Đảng, VPCTN, VPQH, VPCP;  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;  - UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;  - Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;  - Lưu: HC, TCNS.  - E-pas: 73656 | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  **CHỦ TỊCH**  **(Đã ký)**  **Vương Đình Huệ** |